

BẢNG ĐIỂM THI LẦN 1 HỌC KỲ 20191
Lớp LTMT 4 K10 Mã lớp học 25,641 Lý thuyết

Môn học: LMH19 Cấu trúc dữ liệu và giải thuật

Giáo viên: Trương Minh Bá

Số đơn vị học trình: 2

Ngày thi 24/12/2019

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
1	CD182781	Ngô Quốc An	20/03/2000	610		An	
2	CD183052	Đào Thế Anh	09/06/2000	710		Anh	
3	CD182635	Nguyễn Nhật Anh	16/08/2000	410		anh	
4	CD182600	Vũ Phan Anh	15/10/2000				
5	CD182775	Nguyễn Thị Minh Châu	01/01/2000	510		Chau	
6	CD182754	Nguyễn Đình Dũng	13/04/2000	410		Dũng	
7	CD182506	Trần Ngọc Dũng	15/03/1997	710		Dũng	
8	CD183139	Đinh Trường Giang	18/06/2000	810		Giang	
9	CD183194	Phạm Trần Quang Hà	06/11/1998	610		Hà	
10	CD182582	Vũ Hoàng Hiệp	21/06/2000	710		Hiệp	
11	CD182943	Dương Trung Hiếu	13/11/2000	Không được thi do không hoàn thành học phí			
12	CD183096	Lâm Trung Hiếu	09/01/1998	610		Hiếu	Học lại
13	CD183118	Vũ Minh Hiếu	31/01/2000	610		Hiếu	
14	CD183106	Nguyễn Huy Hoàng	18/08/2000	710		Hoàng	
15	CD182407	Hoàng Ngọc Hưng	21/02/2000	410		Hưng	
16	CD182546	Phan Duy Hưng	18/08/1999	510		Hưng	
17	CD182595	Nguyễn Đức Hoàng Huy	02/07/2000	510		Huy	
18	CD182755	Tạ Quang Huy	17/10/2000	710		Huy	
19	CD183136	Vi Thành Huy	06/04/1995	610		Huy	
20	CD182749	Nguyễn Tiến Khánh	29/11/2000	610		Khánh	
21	CD182461	Phan Trung Kiên	06/10/2000	610		Kiên	
22	CD182590	Đoàn Quang Linh	24/10/2000	510		Linh	
23	CD183028	Nguyễn Văn Lợi	16/11/1997	Không được thi do không hoàn thành học phí			
24	CD182753	Thân Văn Lợi	12/11/1999	510		Lợi	
25	CD182771	Cao Duy Long	18/12/2000	510		Long	
26	CD182545	Đỗ Hoàng Long	04/08/2000	710		Long	
27	CD182706	Hoàng Văn Mạnh	26/04/1998	510		Mạnh	
28	CD183086	Vũ Minh Mạnh	28/06/2000	610		Mạnh	
29	CD183087	Nguyễn Xuân Minh	24/11/2000	610		Minh	
30	CD182584	Nguyễn Thanh Phong	22/10/2000	310		Phong	
31	CD180362	Mai Đức Quang	14/11/2000	710		Quang	
32	CD182759	Nguyễn Thiện Quang	03/04/2000	510		Quang	
33	CD183119	Phạm Minh Quý	05/11/1999	610		Quý	
34	CD183089	Nguyễn Tất Thắng	31/10/1997	610		Thắng	
35	CD182577	Trịnh Quang Trường	01/12/2000	410		Trường	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
36	CD182642	Nguyễn Anh Tuấn	22/12/2000	6.0		Tuấn	
37	CD183102	Nguyễn Đức Tuyên	07/06/2000	4.0		Tuyen	

Tổng số sinh viên dự thi: 34
Số sinh viên đạt: 28

Tổng số tờ giấy thi:
Ngày giáo viên nộp điểm:
Hạn cuối nộp điểm:

PHÒNG ĐÀO TẠO

Trần Thị Như Trang

Trần Thị Như Trang

CÁN BỘ CHẤM THI

Nguyễn Minh B.

CÁN BỘ COI THI 1

TRƯỜNG KHOA

CÁN BỘ COI THI 2

Đỗ Thị Thuý Tiên